

Số: 39 /QĐ-THADS

Phú Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ nguồn
phí thi hành án được để lại năm 2025**

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-CQLTHADS ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Cục Quản lý THADS về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ nguồn phí được để lại năm 2025 cho Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng, Phòng Tài chính - Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH;

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ nguồn phí được để lại năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (chi tiết theo biểu đính kèm).

Hình thức công khai: Trên trang thông tin điện tử của THADS tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Chánh văn phòng và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý THADS (để b/c);
- Trưởng THADS (để b/c);
- Phó trưởng THADS (để b/c);
- Trang TTĐT (đăng tải);
- Lưu :VT, HSKT.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Ngô Mạnh Cường

Đơn vị: **Thị hành án dân sự tỉnh Phú Thọ**

Chương: **014**



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 39 /QĐ- THADS ngày 30/01/2026 của THADS tỉnh Phú Thọ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	(353,300,000)
1	Phí điều hòa	
2	Phí thi hành án	(353,300,000)
	trong đó:	
	Nộp NSNN	(88,325,000)
	Nộp về Cục Quản lý THADS	(70,660,000)
	Chuyển Quỹ KTHCSN	(194,315,000)
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Trong đó tiết kiệm để tăng lương	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	
2	Phí thi hành án	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-194,315,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	-194,315,000
1	Chi quản lý hành chính	-194,315,000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-189,315,000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-5,000,000
1.3	Kinh phí thực hiện không tự chủ (nguồn 12, Kinh phí đào tạo)	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	